

Số:

Buôn Ma Thuột, ngày tháng năm

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
PHƯƠNG HƯỚNG NĂM 2025 CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

PHẦN THỨ NHẤT
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Thực hiện Điều lệ Công ty Cổ phần Cao su Đắk Lắk. Nay, Tổng Giám đốc xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Ban Điều hành năm 2024 và nhiệm vụ năm 2025 với các nội dung chủ yếu như sau:

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Ban Điều hành đã kịp thời chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện 01 Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và 23 Nghị quyết Hội đồng Quản trị; Công tác chỉ đạo điều hành đạt kết quả như sau:

1. Công tác sản xuất:

1.1. Sản phẩm mủ cao su khai thác và chế biến:

- Tổng sản lượng mủ cao su Công ty năm 2024 đạt: 7.356,3 tấn/6.939 tấn mủ cao su quy khô, đạt 106% KH theo Nghị quyết HĐQT (bằng 112,2% so với cùng kỳ năm 2023). Trong đó:

- + Sản lượng từ vườn cây Công ty: 4.647,3 tấn /4.761 tấn, đạt 97,6% KH;
- + Sản lượng từ vườn cây liên kết: 453 tấn /178 tấn, đạt 254,5% KH;
- + Sản lượng mua ngoài: 2.256 tấn /2.000 tấn, đạt 112,8% kế hoạch.

- Tổng sản phẩm mủ cao su chế biến năm 2024 thực hiện: 8.003,9/ 6.939 tấn sản phẩm cao su khối (SVR), đạt 115,3% KH. Trong đó sản phẩm Công ty 7.112,5 tấn, sản phẩm gia công cho Cty Đồng Phú 891,4 tấn. Sản phẩm rớt hạng từ loại này sang loại khác là 0,36%.

1.2. Sản phẩm chỉ thun cao su:

- Tổng sản phẩm sợi chỉ thun cao su sản xuất và xuất bán: 1.543,6 tấn /2.000 tấn, đạt 77,2% KH.

- Tỷ lệ sản phẩm loại A đạt: 93,78% /KH 96%, đạt 97,7% KH.

1.3. Sản phẩm trái cây:

- Tổng sản lượng trái cây thu hoạch và xuất bán: 2.703,7tấn / 2.764 tấn đạt 97,8% KH. Trong đó, sản lượng chuối xanh: 2.288,8 tấn/1.982 tấn, đạt 115,5% KH; sản lượng dưa MD2: 187,5 tấn /609,73 tấn, đạt 30,8% KH; sản lượng sầu riêng 227,4tấn /172,01 tấn, đạt 132,2% KH.

- Doanh thu trái cây đạt: 39,79 tỷ đồng/ 35,86 tỷ đồng, đạt 111% KH.

2. Công tác kinh doanh - xuất nhập khẩu:

- Năm 2024 xuất bán: 7.909,8 tấn sản phẩm cao su quy khô /KH 6.939 tấn, đạt 114% KH, bằng 105% so với năm 2023. Trong đó, xuất khẩu: 2.560,3 tấn, chiếm 32,4%; xuất bán nội địa: 5.349,5 tấn, chiếm 67,6% tổng sản phẩm xuất bán.

- Doanh thu SP cao su: 352,08 tỷ đồng /259,32 tỷ đồng, đạt 135,8 %KH năm.

- Giá bán bình quân đạt: 44,82 triệu đồng/tấn (*không bao gồm mủ phế phẩm*), đạt 119,9 % KH (NQ HĐQT: 37,37 triệu đồng/tấn), tăng 33,6% so với năm 2023.

- Giá bình quân xuất khẩu: 1.867,17 USD/tấn, tăng 24% so với năm 2023.

- Kim ngạch xuất khẩu: 4,78 triệu USD.

3. Công tác tài chính kế toán:

- Tổng doanh thu: 628,58 tỷ đồng, đạt 118,11% KH.

- Lợi nhuận trước thuế: 40,1 tỷ đồng, đạt 293,34 % KH.

- Trong năm 2024, Dakruco đã triển khai thực hiện thoái vốn DRI và đã chào bán thành công trên 4,2 triệu cổ phiếu, đạt tỷ lệ 18,81% trên khối lượng đã đăng ký chào bán, giá chào bán bình quân 14.304 đồng/cổ phiếu, giá trị thu về sau khi trừ đi phí chào bán 60,1 tỷ đồng.

- Nộp ngân sách nhà nước: Thuế năm 2023 chuyển sang 81,96 tỷ đồng; Số phát sinh dự kiến phải nộp trong năm 2024 là: 56 tỷ đồng (chưa bao gồm khoản chậm nộp tiền thuê đất và tiền thuê đất chưa được miễn, giảm theo QĐ số: 42/2012/QĐ-TTg). Số tiền thuế Công ty ước nộp năm 2024 là: 67,82 tỷ đồng; Số còn lại chuyển sang năm 2025 là 70,14 tỷ đồng. Như vậy, số thuế năm 2024 chuyển sang năm 2025, chỉ còn 70,14 tỷ đồng, giảm hơn số năm 2023 chuyển sang năm 2024 là 11,82 tỷ đồng (có nghĩa là đã nộp vượt số phát sinh năm 2024).

4. Công tác lao động, tiền lương, chế độ chính sách người lao động:

- Thực hiện công tác sắp xếp tổ chức cán bộ, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý tại các đơn vị và phòng ban Công ty đảm bảo đúng quy trình, quy định. Tham mưu UBND tỉnh về công tác bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty.

- Tổng số lao động Công ty đến 31/12/2024 là: 2.365 người. Trong đó, lao động gián tiếp: 378 người (chiếm 15,98%); lao động trực tiếp: 1.987 người (chiếm 84,02); lao động là người đồng bào dân tộc thiểu số: 946 người (chiếm 39,8%); lao động nữ: 1.371 người (chiếm 57,7%).

- Thu nhập bình quân của CBCNV trong toàn Công ty đạt: 7,56 triệu đồng /KH 7,06 triệu đồng/người/tháng làm việc, đạt 107,1% kế hoạch. Tiền lương được chi trả đầy đủ, kịp thời.

- Các khoản bảo hiểm XH phải nộp: Năm 2023 chuyển sang 17,6 tỷ đồng; BHXH phải nộp theo KH năm 2024 toàn Công ty là 36,21 tỷ đồng; số đã nộp đến 31/12/2024 là 52,32 tỷ đồng; số còn lại nợ chuyển sang năm 2025 là 1,49 tỷ đồng và đã hoàn thành nộp vào đầu năm 2025. Về BHXH cơ bản đã nộp gần đủ, không để xảy ra tình trạng ảnh hưởng đến chế độ của người lao động khi thôi việc, nghỉ hưu.

5. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Năm 2024, Công ty chỉ triển khai các hạng mục sửa chữa đường lô thiết yếu phục vụ sản xuất. Tiếp tục hoàn thiện công trình nâng cấp hệ thống xử lý nước thải tại Nhà máy Chế biến mủ cao su và Nhà máy Chế biến chỉ thun để đáp ứng các quy định về bảo vệ môi trường.

6. Công tác triển khai chương trình phát triển cao su bền vững:

Công ty đã được cấp chứng nhận Hệ thống quản lý rừng cao su bền vững FSC-FM với diện tích 1.121,76 ha tại Nông trường 19/8 và Phú Xuân; chứng nhận FSC-CoC cho Nhà máy Chế biến mủ cao su. Năm 2024, Công ty đã xuất những lô hàng đầu tiên đáp ứng EUDR, mủ cao su FSC-FM/CoC được khách hàng chấp nhận với giá cả khả quan. Việc tuân thủ các quy định về chống phá rừng của Liên minh Châu Âu cũng được triển khai kịp thời, được đánh giá là Công ty đầu tiên trong ngành cao su chủ động thích ứng với quy định EUDR.

7. Công tác chuyển đổi số:

Thực hiện chương trình chuyển đổi số của Công ty, bên cạnh tiếp tục hoàn thiện và nâng cao phần mềm quản lý đang vận hành, tiếp tục triển khai phối hợp với đơn vị tư vấn và các phòng ban, chi nhánh hoàn thiện và vận hành từng bước phần mềm quản lý vườn cây, phần mềm quản lý nhân sự tiền lương theo tiến độ kế hoạch.

8. Công tác quản lý hoạt động trồng xen trong vườn cao su:

Tổng diện tích cho hợp đồng trồng xen dài ngày là 2.781,34 ha. Công tác quản lý, thực hiện trên cơ sở hợp đồng; Quy chế quản lý hoạt động trồng xen trong vườn cây cao su do Công ty ban hành; Quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ tài sản, vườn cây, sản phẩm nông nghiệp ký giữa Công ty và đối tác. Tuy nhiên, một số hợp đồng dài ngày trong quá trình chăm sóc cây trồng xen làm ảnh hưởng tới cây cao su KTCB, làm nhà tạm trong vườn cây cao su, dọn đất và đốt rác làm ảnh hưởng lá cây cao su...

9. Hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty con và chi nhánh đặc thù:

9.1. Công ty Dakmoruco:

- Năm 2024, tổng sản lượng mủ cao su khai thác thực hiện 3.060 tấn /KH 3.000 tấn mủ quy khô, đạt 102% KH, tăng 1,7% so với năm 2023. Năng suất bình quân: 1,885 tấn/ha; tổng doanh thu: 19,8 tỷ riel, đạt 120% KH; lợi nhuận trước thuế 4,24 tỷ riel, đạt 197% KH.

- Tiếp tục hoàn chỉnh các thủ tục pháp lý về điều chỉnh vốn chủ sở hữu của dự án; sửa đổi Điều lệ Công ty đối với nội dung cơ cấu vốn đầu tư đã được CDC chấp thuận và làm việc; cung cấp hồ sơ để vay vốn các ngân hàng thương mại chuyển tiền về Công ty mẹ.

9.2. Nhà máy Chế biến chỉ thun:

- Năm 2024, tình hình SXKD của Chi nhánh đã gặp nhiều khó khăn về đơn hàng sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Sản lượng chế biến đạt 1.629,8 tấn; xuất bán 1.543 tấn, đạt 77,2% KH. Doanh thu 108,5 tỷ đồng, đạt 83,8% KH. Kết quả kinh doanh lỗ -8,8 tỷ đồng.

- Tăng cường thực hiện công tác thu hồi công nợ khách hàng, đến 30/12/2024, tổng công nợ phải thu về bán hàng là: 4,3 tỷ đồng (bằng 50% so với cùng kỳ năm 2023), trong đó nợ trong hạn: 4,03 tỷ đồng, nợ quá hạn: 0,27 tỷ đồng.

9.3. Chi nhánh Nông trường Cư Bao:

Sản lượng chuối xanh thu hoạch và xuất bán 2.288 tấn, đạt 115,5% KH; xuất bán đạt 124,2% KH; sản lượng dứa đạt 30,8% KH; sản lượng sầu riêng đạt 132,2% KH. Sản lượng Dứa không đạt kế hoạch nguyên nhân do chủ yếu xuất phát từ việc chưa đánh giá đúng mức sự tương thích của cây dứa với điều kiện SXKD, sinh thái thổ nhưỡng vùng đất dẫn đến việc đưa ra các giải pháp kỹ thuật chưa hiệu quả. Riêng diện tích vườn mít năm 2024 cho đối tác hợp đồng chăm sóc và thu hoạch, tuy nhiên số cây bị bệnh nứt thân xì mủ và chết gia tăng về số lượng, đối tác không tiếp tục nhận chăm sóc và khai thác năm 2025. Năm 2024 thực hiện trồng mới cây sầu riêng diện tích 11,73ha tại diện tích vườn cây dứa MD2. Hiện nay vườn cây sinh trưởng, phát triển bình thường.

9.4. Khách sạn DAKRUCO:

Năm 2024, Khách sạn tiếp tục triển khai kế hoạch kinh doanh, phát triển khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ. Kết quả kinh doanh trong năm với doanh thu 22,75 tỷ đồng/ KH 23 tỷ đồng, đạt 98,9% KH, doanh thu tăng 16,4% so với năm 2023; công suất phòng bình quân đạt 42%. Kết quả kinh doanh lỗ: - 3,5 tỷ đồng, giảm lỗ 1,765 tỷ đồng. Thực hiện 100% công tác thu hồi công nợ khách hàng.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty đạt nhiều kết quả tích cực so với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên:

1. Sản lượng mủ cao su: 7.356,3 tấn, đạt 106% KH;
2. Doanh thu sản phẩm cao su: 352,08 tỷ đồng, đạt 135,8% KH;
3. Tổng doanh thu: 628,58 tỷ đồng, đạt 118,11% KH;
4. Lợi nhuận trước thuế: 40,1 tỷ đồng, đạt 293,34% KH;
5. Doanh thu trái cây: 39,79 tỷ đồng, đạt 111% KH;
6. Thu nhập bình quân: 7,56 triệu đồng/tháng, đạt 107,1% KH;

7. Công ty đã được cấp chứng nhận Hệ thống quản lý rừng cao su bền vững FSC-FM với diện tích 1.121,76 ha và chứng nhận FSC-CoC cho Nhà máy Chế biến mủ cao su. Chuẩn bị hồ sơ đáp ứng quy định EUDR đối với sản phẩm mủ cao su.

Tuy nhiên, có một số chỉ tiêu không đạt kế hoạch như: sản lượng mủ cao su khai thác tại vườn Công ty; sản lượng dứa MD2. Khách sạn và Nhà máy Chế biến chỉ thua kinh doanh thua lỗ.

PHẦN THỨ HAI
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2025

I. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ SẢN XUẤT KINH DOANH:

1. Tổng sản lượng mủ cao su khai thác: 7.626,8 tấn mủ quy khô. Trong đó:
 - Cao su khai thác : 5.531,87 tấn;
 - Cao su liên kết : 94,93 tấn;
 - Cao su mua ngoài : 2.000 tấn.
2. Tổng sản lượng mủ cao su chế biến: 8.926,8 tấn sản phẩm (bao gồm sản lượng cao su nhận gia công: 1.300 tấn).
3. Sản lượng sợi chỉ thun cao su sản xuất và xuất bán: 2.600 tấn.
4. Sản lượng các loại cây ăn quả sản xuất và xuất bán: 2.108,7 tấn. Trong đó:
 - Sản lượng chuối tươi : 1.600 tấn;
 - Sản lượng sầu riêng : 284,15 tấn;
 - Sản lượng dừa : 168,81 tấn;
 - Sản lượng cau : 55,74 tấn.
5. Sản lượng mủ cao su Dakmoruco: 3.000 tấn mủ cao su quy khô.
6. Tổng doanh thu: 697,54 tỷ đồng. Trong đó:
 - Doanh thu bán mủ cao su : 320,4 tỷ đồng;
 - Doanh thu bán sợi chỉ thun : 158,3 tỷ đồng;
 - Doanh thu dịch vụ khách sạn : 23,7 tỷ đồng;
 - Doanh thu sản phẩm trái cây : 33,5 tỷ đồng;
 - Còn lại doanh thu hợp đồng trồng xen, hoạt động tài chính và thu nhập khác.
7. Lợi nhuận trước thuế: 80,2 tỷ đồng.
8. Thu nhập bình quân CBCNV: 8,41 triệu đồng/người/tháng làm việc.
9. Triển khai trồng mới diện tích: 781,61 ha cây cao su tại NT Cư Mgar.
10. Triển khai trồng xen: 244,19 ha cà phê trên diện tích vườn cao su trồng mới tại NT Cư Mgar.
11. Thực hiện đầu tư trồng mới 50,05 ha sầu riêng (trồng xen trong vườn mít) tại NT Cư Bao.
12. Chất lượng vườn cây cao su trồng mới loại A đạt $\geq 98\%$; nâng cao chất lượng vườn cây cao su KTCB trong năm 2025 vườn cây đạt loại A & B tối thiểu chiếm 50% diện tích trở lên theo kết quả kiểm kê phân loại cuối năm.
13. Tiếp tục hoàn chỉnh hồ sơ để được chứng nhận đầu tư Dự án Nông nghiệp Công nghệ cao tại NT Cư Bao.
14. Tiếp tục xúc tiến làm việc với Sở, ngành và UBND tỉnh để triển khai các nội dung cho Phương án sản xuất kinh doanh Khách sạn Dakruco. Đồng thời,

xin ý kiến UBND tỉnh (chủ sở hữu) chấp thuận việc thoái vốn tại Công ty CP cao su Thái Dương.

15. Tiếp tục duy trì và thực hiện tốt Hệ thống QLCL, quản lý MT theo tiêu chuẩn ISO; Chứng nhận nhãn hiệu Cao su Việt Nam; chứng nhận Quản lý rừng bền vững FSC-FM/CoC; hoàn thiện hồ sơ để đáp ứng quy định chống phá rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR); tiếp cận thị trường tín chỉ carbon.

16. Tiếp tục khắc phục các tồn tại, khuyết điểm theo Kết luận thanh tra số 7337/KL-UBND của UBND tỉnh. Trong đó, tập trung khắc phục các nội dung liên quan đến Phương án sử dụng đất đã được UBND tỉnh phê duyệt và các hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Nhất Thống và Công ty Tuấn Hưng – Tây Nguyên.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giải pháp kỹ thuật và tổ chức sản xuất:

- Tăng cường các giải pháp kỹ thuật thâm canh, chăm sóc, phòng trị dịch bệnh phấn trắng, hạn chế cây khô miệng cạo.... cho các loại hình vườn cây cao su nhằm duy trì sự phát triển, năng suất, sản lượng và nâng chất lượng vườn cây cao su kinh doanh. Tổ chức tốt công tác khai thác mủ cao su, phân đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản lượng. Thực hiện tốt công tác quản lý vườn cao su liên kết, kịp thời phối hợp xử lý các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng liên kết với các chủ hộ.

- Tập trung đầu tư chăm sóc, nâng cao chất lượng vườn cây cao su KTCB, vườn cây ăn trái tại dự án NN ứng dụng CNC tại Chi nhánh NT Cư Bao.

- Tăng cường công tác quản lý suất đầu tư, triển khai phương án đầu tư trên cơ sở tổng mức đầu tư kế hoạch 2025; chăm sóc tốt vườn cây đúng quy trình của Công ty đã ban hành. Quản lý, giám sát các đối tác thực hiện hợp đồng trồng xen theo quy định, không để ảnh hưởng đến vườn cây cao su của Công ty.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc giao nhận mủ nguyên liệu, đảm bảo chất lượng nguyên liệu mủ nước loại 1 khai thác từ vườn cây về nhà máy và kiểm soát chất lượng nguyên liệu đưa vào chế biến, giảm tối đa sản lượng thất thoát. Tăng cường cơ chế kiểm tra, giám sát trong quá trình chế biến, đặc biệt đối với sản phẩm mủ cao su FSC, không để xảy ra sai lỗi trong quá trình chế biến.

- Triển khai các công đoạn chăm sóc và theo dõi giám sát sinh trưởng các loại cây trồng Dự án NNUĐCNC tại Nông trường Cư Bao đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng đạt yêu cầu kỹ thuật. Chú trọng công tác kiểm tra phát hiện bệnh và triển khai xử lý kịp thời, hạn chế thấp nhất sự ảnh hưởng của các loại bệnh đến sinh trưởng phát triển của vườn cây và chất lượng sản phẩm.

- Hoạt động của Nhà máy Chế biến chỉ thun xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh theo chỉ tiêu kế hoạch được giao trên cơ sở tiết giảm giá thành, quản lý chặt chẽ tiết kiệm các khoản chi phí, tuân thủ các quy trình sản xuất đảm bảo nâng cao chất lượng sản phẩm loại A; chủ động tìm đối tác phù hợp ký hợp đồng dài hạn để ổn định nguyên liệu latex; tăng cường công tác xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, khách hàng, phân đấu hoàn thành kết quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch. Triển khai công tác sản xuất tái chế axit theo giấy phép được cấp.

- Tiếp tục triển khai chăm sóc tốt diện tích rừng trong chương trình FSC theo kế hoạch, phù hợp với yêu cầu chứng nhận Quản lý rừng bền vững FSC-FM/CoC. Hoàn tất các thủ tục, hoàn chỉnh phần mềm truy xuất nguồn gốc để xuất sản phẩm của Công ty phù hợp với luật chống phá rừng của Liên minh Châu Âu (EUDR). Tiếp cận các quy định thị trường tín chỉ carbon để đăng ký, triển khai các biện pháp kỹ thuật tích lũy carbon; xác định trữ lượng carbon tích trữ; tiến tới mời đánh giá để cấp tín chỉ và giao dịch trên thị trường, theo quy định của Chính phủ.

- Phối hợp với Nhà máy Chế biến mủ để nghiên cứu và tổ chức sản xuất mủ latex FSC-FM/CoC.

- Tiếp tục làm việc với Sở NN&PTNT; Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam, Cục Trồng trọt – Bộ NN&PTNT để được hướng dẫn triển khai các thủ tục công nhận giống cao su được lưu hành tại Công ty theo quy định.

2. Giải pháp về kinh doanh và bán hàng:

- Căn cứ vào chủ trương của HĐQT, theo sát thông tin diễn biến giá cả, nhu cầu thị trường để tìm kiếm đối tác kinh doanh, mở rộng thị trường, khách hàng đối với sản phẩm cao su, sản phẩm chỉ thun cao su; đẩy mạnh việc tiếp thị và bán hàng xuất khẩu đối với mủ cao su có chứng nhận FSC-FM/CoC; tìm hiểu thị trường mủ latex FSC-FM/CoC. Tiếp cận khách hàng, hoàn chỉnh thủ tục thu mua mủ, bố trí vốn để thực hiện tốt công tác mua mủ nguyên liệu từ bên ngoài, giá mủ thu mua linh động và kịp thời, phù hợp với tình hình thị trường, đảm bảo chất lượng mủ, phấn đấu hoàn thành kế hoạch mua mủ cao su nguyên liệu năm 2025.

- Triển khai kế hoạch xúc tiến giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm khách hàng thị trường để ký hợp đồng xuất bán sản phẩm chuỗi xanh và các loại sản phẩm cây ăn trái thuộc Dự án nông nghiệp ứng dụng CNC.

- Phối hợp, hỗ trợ Nhà máy Chế biến chỉ thun tìm kiếm, phát triển thị trường, khách hàng đối với sản phẩm chỉ thun; chỉ thun FSC-FM/CoC và khách hàng để xuất bán sản phẩm axit tái chế.

- Khách sạn Dakruco duy trì hoạt động, xây dựng kế hoạch kinh doanh phù hợp, nâng cao chất lượng dịch vụ của khách sạn. Khảo sát, đánh giá và đầu tư các hạng mục cần thiết để duy trì hoạt động kinh doanh.

3. Các giải pháp trong công tác tài chính, đầu tư:

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ về chi phí, giá thành sản xuất nhằm đảm bảo hiệu quả SXKD có lãi theo Nghị quyết Đại hội cổ đông và được HĐQT Công ty giao.

- Hoàn tất việc thoái vốn DRI theo kế hoạch; vay vốn đầu tư dài hạn cho dự án tái canh cao su; tái cơ cấu nợ vay ngắn hạn và tiếp cận ngân hàng để vay dài hạn tái canh cao su; vay đầu tư Dự án trồng cao su xen cà phê tại Chi nhánh Nông trường Cư Mgar và trồng sầu riêng thay thế vườn mít tại Nông trường Cư Bao. Hoàn thành việc đổi Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài để chuyển tiền cổ tức từ Dakmoruco về Công ty mẹ.

- Đảm bảo đáp ứng vốn cho các hoạt động SXKD và đầu tư, bảo đảm sự an toàn về thanh khoản; chi trả nợ thuế, ngân sách Nhà nước; nợ cán bộ công nhân viên và người lao động; xem xét tái đầu tư Khách sạn, Nhà máy chế biến chỉ thun,

đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh... Kiểm soát chi phí, công nợ, hàng tồn kho, các sắc thuế, phí, lệ phí nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

- Tiếp tục phối hợp với Dakmoruco làm việc với các Bộ, ngành của Campuchia để điều chỉnh cơ cấu vốn đầu tư, tiến hành vay vốn để chuyển về Việt Nam để trả nợ vay dự án CPC và cơ cấu nợ Dakruco.

- Đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương và thực hiện thủ tục thoái vốn toàn bộ số cổ phần tại Công ty cổ phần cao su Thái Dương để giảm rủi ro mất vốn đầu tư.

- Tiếp tục hoàn chỉnh thủ tục xin chứng nhận đầu tư tại Nông trường Cư Bao để hoàn chỉnh việc đầu tư hạ tầng theo quy hoạch. Công ty Dakmoruco triển khai thực hiện dự án đầu tư nhà máy chế biến mủ giai đoạn I theo chủ trương của HĐQT.

4. Các giải pháp trong công tác nhân sự, pháp chế:

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nhân sự; sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định về hoạt động của Công ty cho phù hợp với quy định của pháp luật và mô hình quản lý Công ty... Đào tạo cán bộ nguồn cho các lĩnh vực, cán bộ lãnh đạo quản lý để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Xây dựng quy chế, kế hoạch luân chuyển, điều động có thời hạn cán bộ để đào tạo nguồn nhân lực cho quản lý Công ty.

- Sắp xếp lại tổ chức bộ máy, sát nhập các đơn vị có quy mô nhỏ để tinh gọn bộ máy, giảm chi phí quản lý. Xây dựng chính sách sử dụng, thu hút lao động để hỗ trợ các chi nhánh đủ lao động trực tiếp sản xuất, khai thác mủ.

- Phối hợp với các ngành chức năng có liên quan để thực hiện tốt công tác ký kết phối hợp trong giải quyết các hồ sơ tranh chấp, lấn chiếm đất đai, phá hoại vườn cây cao su, ANTT trên địa bàn Công ty... Tiếp tục khắc phục các tồn tại khuyết điểm theo Kết luận 7337/KL-UBND của UBND tỉnh và kế hoạch khắc phục, xử lý hợp đồng hợp tác kinh doanh với Công ty Nhất Thống, Công ty Tuấn Hưng Tây Nguyên theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

5. Các giải pháp ứng dụng đề tài khoa học, công nghệ trong sản xuất và quản lý:

- Ứng dụng các giải pháp khoa học, các đề tài nghiên cứu, các ứng dụng hữu ích trong kỹ thuật chăm sóc, khai thác, chế biến cao su; trong chăm sóc, chế biến các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Triển khai kế hoạch chuyển đổi số, từng bước hoàn thành và vận hành các phần mềm quản lý vườn cây cao su, bản đồ số, phần mềm quản lý nhân sự tiền lương theo kế hoạch, lộ trình đã được phê duyệt; từng bước thiết lập cơ sở dữ liệu số trên các lĩnh vực sản xuất của Công ty.

- Không ngừng cải tiến, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các phần mềm quản lý hiện hành, tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý văn phòng điện tử. Duy trì hoạt động ổn định hệ thống thông tin, phần mềm quản lý, bảo mật dữ liệu mạng máy tính.

6. Công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể:

Tiếp tục phối hợp với các tổ chức đoàn thể trên cơ sở hoạt động theo chức

năng, điều lệ của tổ chức để triển khai chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến người lao động. Thực hiện tốt Nội quy lao động, TULĐTT và Quy chế dân chủ cơ sở, đối thoại định kỳ tạo quan hệ lao động dân chủ tại nơi làm việc. Thường xuyên phối hợp với Công đoàn Công ty trong phát động phong trào thi đua lao động sản xuất; động viên khen thưởng kịp thời cho người lao động, nhằm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả SXKD năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; các chỉ tiêu biểu quyết, các giải pháp thực hiện của Ban Điều hành trình ĐHĐCĐ xem xét cho ý kiến để Ban Điều hành tổ chức thực hiện./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- ĐHCĐ thường niên 2025;
- Thành viên HĐQT;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc;
- Quản trị Công ty;
- Lưu VT.HC

Nguyễn Minh